

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

- Bản án số: 13/2023/HS-ST
- Ngày: 27/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài**;

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lê Anh Chiến**

2. Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**

** Thư ký phiên tòa:* bà **Cao Thị Thùy Trang** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* ông **Ngô Thành Khánh Duy** kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/HSST-QĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/HSST-QĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C đối với các bị cáo:

1. LƯU HUỖNH TH, sinh ngày **01 tháng 8 năm 1988** tại tỉnh T. Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh T. Số CMND: 311933840 do Công an tỉnh T cấp. Nghề nghiệp: Tài xế. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 07/12. Con ông Lưu Phát Đ và bà Huỳnh Thị Kim H. Vợ: Trần Thị Thu L (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2010. Tiền sự: không. Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 28/10/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. HUỖNH QUỐC T, sinh ngày **01 tháng 01 năm 1983** tại tỉnh T. Số CMND: 311711452 do Công an tỉnh T cấp. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh T. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Làm vườn. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 09/12. Con ông Huỳnh Văn Đ và bà Trương Thị L. Anh, chị, em ruột: 02 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Phạm Thị Thanh Tr, có 01 người con sinh năm 2012. Tiền sự: không. Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. ĐINH VĂN H, sinh ngày **18 tháng 8 năm 1983** tại tỉnh T. Số CMND: 311697194 do Công an tỉnh T cấp. Nơi cư trú: Ấp L, xã Q, huyện C, tỉnh T. Nghề nghiệp: Buôn bán. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn

giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông Đinh Văn Ph và bà Hồ Thị H, sinh năm 1964. Vợ: Nguyễn Thị Thúy O và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền sự: không. Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. PHAN VĂN G, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1978 tại tỉnh T. Số CCCD: 082078034942 do Cục CSQLHS về TTXH cấp. Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 08/12. Con ông Phan Văn B và bà Nguyễn Thị B. Vợ: Lê Thị Mỹ L và có 01 con sinh năm 2014. Tiền án: không. Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ngô Minh Q, sinh năm 1987.** (vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, Tiền Giang.

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn Bé N, sinh năm 1981; (vắng mặt)

2. Lê Hữu T, sinh năm 1978; (vắng mặt)

3. Nguyễn Văn D, sinh năm 1978; (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, Tiền Giang.

4. Đoàn Đức Tr, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, Tiền Giang.

5. Phan Minh T, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, Tiền Giang

6. Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 11/10/2021, tại nhà Nguyễn Văn Bé N lực lượng trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện C phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang Lưu Huỳnh Th, Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G đang đánh bài được ăn thua bằng tiền và 03 đối tượng ngồi xem gồm Đoàn Đức Trung, Ngô Minh Q và Phan Minh T.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm 13 bộ bài tây loại bài 52 lá trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ xí ngầu gồm 01 chén đá và 03 hột xí ngầu, thu giữ số tiền 17.000.000 đồng để trước chỗ ngồi của Phan Văn G, thu giữ trên tay Đinh Văn H 5.500.000 đồng, thu giữ trong túi quần đang mặc của Lưu Huỳnh Th 1.000.000 đồng, thu giữ trong người Huỳnh Quốc T 800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Huỳnh Th, Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G cùng khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 11/10/2021, Lưu Huỳnh Th điện

thoại rủ Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H và Phan Văn G đến nhà Nguyễn Văn Bé N để đánh bài binh xập xám, mỗi tụ 13 lá, làm cái xoay vòng, mỗi ván từng tụ so bài với nhau ăn thua 100.000 đồng. Tham gia chơi từ khoảng 13 giờ đến 15 giờ ngày 11/10/2021 thì bị bắt quả tang, các bị cáo trình bày không nhớ rõ đánh bao nhiêu ván nhưng khẳng định đã đánh nhiều ván và có ăn thua bằng tiền qua lại với nhau. Số tiền ăn thua theo lời khai các bị cáo như sau:

+ Lưu Huỳnh Th mang theo số tiền 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc đã thua 2.000.000 đồng, khi bị bắt còn lại 1.000.000 đồng trong túi quần.

+ Huỳnh Quốc T đem theo số tiền 2.800.000 đồng mục đích để đánh bạc nhưng gửi Đoàn Đức Tr cất dùm (Tr có đi theo T ngồi xem đánh bạc). Từ khi vào chơi đến khi bị bắt T chưa sử dụng số tiền này để chung chi do T thắng từ ván đầu tiên, khi bị bắt T bị thu giữ số tiền 800.000 đồng trong túi áo là số tiền đánh bài thắng được. Đối với số tiền 2.800.000 đồng, Đoàn Đức Tr đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, hiện nay Tr không có mặt tại địa phương.

+ Đinh Văn H mang theo số tiền 3.300.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thắng được 2.200.000 đồng, khi bị lực lượng kiểm tra H đang cầm số tiền 5.500.000 đồng này trên tay.

+ Phan Văn G mang theo số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, trước khi bị bắt khoảng 20 phút G có điện thoại hỏi mượn 15.000.000 đồng của Ngô Minh Q mục đích để đánh bạc nhưng khi bị bắt G chưa sử dụng vào số tiền mượn này. Khi bị bắt toàn bộ tiền G để trên bàn phía trước mặt nơi ngồi đánh bài, qua kiểm tra còn 17.000.000 đồng G xác định đã thua 1.000.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền 04 bị cáo Th, T, H, G dùng đánh bạc là 27.100.000 đồng, trong đó số tiền các bị cáo đã được dùng đánh bạc là 9.300.000 đồng, số tiền các bị cáo sẽ dùng vào việc đánh bạc là 17.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSCG ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo Lưu Huỳnh Th, Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện C giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lưu Huỳnh Th, Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lưu Huỳnh Th 06 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Văn G từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 13 bộ bài tây loại bài 52 lá và 01 bộ xí ngầu gồm 01 chén đá và 03 hột xí ngầu

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền tang vật 27.100.000 đồng;

- Trả lại Lưu Huỳnh Th 01 điện thoại di động Iphone X màu đen;

- Trả lại Huỳnh Quốc T 01 điện thoại di động Samsung A11;

- Trả lại Đinh Văn H 01 điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen.

- Trả lại cho Phan Văn G 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đồng và 01 điện thoại di động Samsung A71.

Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với Cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng: các bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được thi hành hình phạt tiền, tạo điều kiện cho bị cáo được tại ngoại để lao động, phụ lo cho gia đình và trở T người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền, nghĩa vụ liên quan Ngô Minh Q có đơn xin vắng mặt; người làm chứng Nguyễn Văn Bé N, Lê Hữu T, Đoàn Đức Tr được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Nhận thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo, các bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục phiên tòa xét xử đối với bị cáo.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/10/2021, tại nhà anh Nguyễn Văn Bé N, các bị cáo Lưu Huỳnh Th, Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bài binh xập xám 13 lá được ăn thua bằng tiền với số tiền thu giữ được là 27.100.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Tính chất, mức độ hành vi: Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu T tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “1. *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”

Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quản lý trật tự công cộng của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, góp phần làm tăng tệ nạn đánh bạc trong xã hội cũng như các tội phạm khác. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rằng đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật nhưng lại không tự rèn luyện, lao động tạo ra tài sản, thu nhập góp phần phát triển kinh tế gia đình mà tụ tập đánh bạc ăn thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc bị thu giữ là 27.100.000 đồng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của các bị cáo và phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thật thà khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử có xem xét và quyết định áp dụng hình phạt phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G. Riêng bị cáo Lưu Huỳnh Th, trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn và bị Cơ quan điều tra truy nã, bắt tạm giam cho đến nay nên nghĩ cần tiếp tục áp dụng hình phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho mọi người.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, đồng phạm:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã T khấn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lưu Huỳnh Th, quá trình điều tra, bị cáo đến đầu thú tại Cơ quan điều tra nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- + Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- + Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự
- + Đồng phạm: Trong vụ án này có đồng phạm, trong đó bị cáo Lưu Huỳnh Th là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo tham gia đánh bạc, chuẩn bị địa điểm, mua 13 bộ bài tây loại bài 52 lá và 01 bộ xí ngẫu gồm 01 chén đá và 03 hột xí ngẫu để đánh bạc; các bị cáo còn lại tham gia đánh bạc khi được Th rủ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Tại thời điểm bắt quả tang ngoài bốn bị cáo còn có 03 đối tượng gồm Đoàn Đức Tr, Ngô Minh Q và Phan Minh T ngồi xem, không tham gia đánh bài nên không đủ cơ sở xử lý hình sự.

Bị cáo Lưu Huỳnh Th còn khai nhận: vào ngày 10/10/2021 có đánh bài với 01 số người khác tại nơi ở của Nguyễn Văn Bé N nhưng Th không nhớ rõ họ tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không triệu tập làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ xử lý Th và đồng phạm sau.

Đối với anh Nguyễn Văn Bé N: Theo lời khai ban đầu vào các ngày 10 và ngày 11/10/2021, Nguyễn Văn Bé N đi công việc không có ở nhà, không biết việc Th, T, H, G đến nhà đánh bạc được thua bằng tiền, không thu tiền xâu, hiện Nguyễn Văn Bé N không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không triệu tập làm việc được để tiến hành đối chất với Lưu Huỳnh Th, khi nào làm việc được có cơ sở sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi và bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, qua xem xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo Th đang bị tạm giam, các bị cáo còn lại bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng:

Đối với 13 bộ bài tây loại bài 52 lá và 01 bộ xí ngẫu gồm 01 chén đá và 03 hột xí ngẫu là vật chứng của vụ án, không giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền tang vật 27.100.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu đen (thu giữ của Lưu Huỳnh Th); 01 điện thoại di động Samsung A11 (thu giữ của Huỳnh Quốc T), 01 điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen (thu giữ của Đinh Văn H); 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đồng và 01 điện thoại di động Samsung A71 (thu giữ của Phan Văn G) là điện thoại di động các bị cáo dùng để liên lạc với nhau để chơi đánh bạc nhưng các bị cáo không sử dụng trực tiếp các điện thoại di động này vào việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho các bị cáo.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về các chứng cứ buộc tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, về mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân, hậu quả của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh T để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Huỳnh Th, Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G phạm tội “Đánh bạc”.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi và bổ sung năm 2017;

*** Xử phạt bị cáo Lưu Huỳnh Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2022.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

*** Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

*** Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.**

-Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

*** Xử phạt bị cáo Phan Văn G 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.**

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 13 bộ bài tây loại bài 52 lá và 01 bộ xí ngầu gồm 01 chén đá và 03 hột xí ngầu

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền tang vật 27.100.000 đồng;

- Trả lại bị cáo Lưu Huỳnh Th 01 điện thoại di động Iphone X màu đen;

- Trả lại bị cáo Huỳnh Quốc T 01 điện thoại di động Samsung A11;

- Trả lại bị cáo Đinh Văn H 01 điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn G 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đồng và 01 điện thoại di động Samsung A71.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Huỳnh Th, Huỳnh Quốc T, Đinh Văn H, Phan Văn G, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh T để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện C;
- Cc. THADS huyện C;
- Công an huyện C;
- NTG Công an huyện C;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Phạm Văn Tài